

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP CƠ SỞ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở TỈNH SƠN LA HIỆN NAY

Cao Thị Hạnh

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Hệ thống chính trị ở cơ sở là cấp tổ chức hành động và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Sơn La, hệ thống chính trị cấp cơ sở có vai trò quan trọng trong việc quán triệt, cụ thể hóa chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; lập đề án, quy hoạch; tuyên truyền vận động; tổ chức thực hiện, huy động các nguồn lực xây dựng nông thôn mới; kiểm tra, giám sát và kiến nghị lên cơ quan có thẩm quyền cấp trên. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, hệ thống chính trị cấp cơ sở đã phát huy tốt vai trò; tuy nhiên, vẫn còn những mặt tồn tại, hạn chế trong việc đảm nhận vai trò của các thành viên hệ thống chính trị cấp cơ sở.

Từ khóa: Hệ thống chính trị; cấp cơ sở; xây dựng nông thôn mới; tỉnh Sơn La.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Nông nghiệp, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Đại hội Đảng lần thứ XIII (2021) đã khẳng định: “Nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, triển khai có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2020 - 2030, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền, dân tộc” [2, tr.150].

Quán triệt chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới vào điều kiện một tỉnh miền núi, Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV (2021) xác định: xây dựng nông thôn mới phải gắn với “xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ; phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và du lịch; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực” [3, tr.34].

Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, được sự đồng thuận, hưởng ứng nhiệt tình của nhân dân trên địa bàn tỉnh Sơn La, sau 10 năm (2010 - 2020), thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh đã đạt được nhiều thành tựu quan

trọng; tuy nhiên, trong quá trình xây dựng nông thôn mới vẫn còn những mặt tồn tại, hạn chế nhất định. Kế thừa kết quả nghiên cứu của các học giả đi trước, trên cơ sở khảo cứu văn kiện Đảng, nghị quyết, báo cáo của Tỉnh ủy Sơn La chúng tôi cố gắng đi sâu phân tích thêm về vai trò của hệ thống chính trị (HTCT) cấp cơ sở trong xây dựng nông thôn mới (NTM) ở tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG

1. Khái niệm hệ thống chính trị cơ sở

HTCT cơ sở là một bộ phận quan trọng của HTCT Việt Nam, có nhiều nhà nghiên cứu, học giả đã đưa ra quan niệm khác nhau về HTCT cơ sở. Theo cách tiếp cận hệ thống, có thể hiểu: *Hệ thống chính trị cơ sở là một chỉnh thể các thiết chế và cơ chế thực thi quyền lực chính trị tại cấp cơ sở, bao gồm Đảng bộ cơ sở, chính quyền cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành viên dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ nhằm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân địa phương.*

Như vậy, HTCT cơ sở bao gồm Đảng bộ cơ sở, Chính quyền cơ sở, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh) dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ. Mỗi bộ phận tồn tại với vai trò, chức năng riêng và có quan hệ mật thiết với nhau, tạo thành hệ thống, quản lý và điều hành mọi hoạt động tại cơ sở về các lĩnh vực của đời sống. HTCT

cấp cơ sở là hệ thống chính trị gần dân nhất, là cấp đầu tiên đối mặt với những yêu cầu bức xúc của người dân và những mâu thuẫn nảy sinh trong đời sống. Hệ thống chính trị ở cơ sở có vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tăng cường đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của dân, huy động mọi khả năng phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức cuộc sống của cộng đồng dân cư.

2. Khái niệm xây dựng nông thôn mới

Nghị quyết 26-NQ/TU xác định: *Nông thôn mới là khu vực nông thôn có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa [1, tr.3].*

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng NTM là một chương trình tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội, chính trị và an ninh quốc phòng. Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM giai đoạn 2016 - 2020 bao gồm có 5 nhóm, cụ thể là: Nhóm 1: Quy hoạch; nhóm 2: Hạ tầng kinh tế - xã hội; nhóm 3: Kinh tế và tổ chức sản xuất; nhóm 4: Văn hóa - xã hội - môi trường; nhóm 5: HTCT. Theo đó, một xã đạt tiêu chuẩn NTM khi đạt đủ 19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM. Các tiêu chí cụ thể là: (1) Quy hoạch, (2) Giao thông, (3) Thủy lợi, (4) Điện, (5) Trường học, (6) Cơ sở vật chất văn hóa, (7) Chợ, (8) Bưu điện, (9) Nhà ở dân cư, (10) Thu nhập, (11) Tỷ lệ hộ nghèo, (12) Cơ cấu lao động, (13) Hình thức tổ chức sản xuất, (14) Giáo dục, (15) Y tế, (16) Văn hóa, (17) Môi trường, (18) Hệ thống tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, (19) An ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững, ổn định; phải đạt được tất cả các tiêu chí trên mới đạt xã “Nông thôn mới”.

3. Thực tế phát huy vai trò của hệ thống chính trị cấp cơ sở trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Sơn La

Sơn La là tỉnh miền núi cao, biên giới, nằm ở phía Tây Bắc của Tổ quốc. Toàn tỉnh có 12 đơn vị hành chính (1 thành phố, 11 huyện), 204 xã, phường, thị trấn; 17 xã biên giới, với 3.308 bản, tiểu khu. Sơn La có 12 dân tộc chủ yếu, sống rải rác trên khắp các vùng, theo đơn vị bản, địa bàn cư trú rộng, chủ yếu ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa biên giới; trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 82,4% dân số. Sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, kinh tế - xã hội của Sơn La đã có sự tăng trưởng vượt bậc, thoát ra khỏi tình trạng của tỉnh đặc biệt khó khăn, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt, tạo tiền đề quan trọng để Sơn La tiếp tục phát triển nhanh và bền vững hơn trong giai đoạn tiếp theo. Đây là yếu tố địa - chính trị thuận lợi tác động vai trò của HTCT cấp cơ sở trong quá trình xây dựng NTM.

3.1. Công tác quán triệt, cụ thể hóa Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên về xây dựng nông thôn mới phù hợp với lĩnh vực ngành, địa phương quản lý

Trong giai đoạn 2010 - 2020, cùng với cả nước chung tay xây dựng NTM, tỉnh Sơn La cụ thể hóa Nghị quyết Trung ương, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thành nhiều nghị quyết; quyết định, văn bản chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện Chương trình nông thôn mới như: Chính sách hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020; Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản, thủy sản gắn với xây dựng nông thôn mới; chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trồng cây ăn quả, cây dược liệu giai đoạn 2017 - 2021; chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn...

Cấp ủy chính quyền cấp cơ sở đã tập trung nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đến các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân trên địa bàn các xã. Các cấp ủy, chi bộ đảng ở cơ sở đã chú trọng lãnh đạo theo hướng cụ thể, sâu sát, thiết thực đến từng

nhệm vụ, phân công trách nhiệm tới từng cấp ủy để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chí xây dựng NTM. Cán bộ cơ sở được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Ban Chỉ đạo cấp xã đã cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn, tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Chuyển đổi thành công cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi theo hướng áp dụng công nghệ cao, hữu cơ tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn với các sản phẩm nông sản an toàn, được bảo hộ địa lý và kết nối nhiều thị trường xuất khẩu, mời gọi được nhiều tập đoàn, doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, góp phần thay đổi phương thức sản xuất của một bộ phận người dân từ sản xuất nhỏ, manh mún sang sản xuất hàng hóa tập trung; tạo lòng tin, sự đồng thuận tham gia vào Chương trình của mọi tầng lớp xã hội.

3.2. Công tác quy hoạch, lập đề án xây dựng nông thôn mới

Để triển khai thực hiện xây dựng NTM được hiệu quả, công việc hàng đầu của HTCT cấp cơ sở ở các địa phương phải thực hiện là xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí của từng giai đoạn và từng năm. Trong lãnh đạo công tác lập quy hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng NTM các cấp ủy Đảng cơ sở đã chủ trương cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương, xây dựng và tổ chức sản xuất theo quy hoạch là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Nhiều quy hoạch liên quan đến nông nghiệp đã được xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện như: phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác xã và thu hút các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp liên kết với các tổ chức, cá nhân trong phát triển vùng nguyên liệu thông qua hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ, gắn với đầu tư nhà máy chế biến nông sản, đưa sản phẩm vào chuỗi tiêu thụ tại các siêu thị, trung tâm thương mại trong nước và xuất khẩu các loại nông sản.

Các cấp ủy Đảng cơ sở đã quan tâm lãnh đạo các cấp chính quyền thực hiện công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch ở địa phương, đồng thời yêu cầu việc lập quy hoạch NTM phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực. Trong đó, chính quyền xã phải đặt ra mục tiêu cụ thể của từng giai đoạn; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương. Phần lớn các xã ở tỉnh Sơn La đã chủ động xây dựng kế hoạch duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt, đồng thời tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt để đảm bảo mục tiêu đề ra.

Năm 2013: 188 xã đã được phê duyệt quy hoạch phát triển sản xuất theo yêu cầu đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; giai đoạn 2015-2018, tỉnh đã chỉ đạo lập, phê duyệt, rà soát điều chỉnh bổ sung 28 quy hoạch ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản nhằm phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp đáp ứng nhu cầu thu hút các nhà đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh [15, tr.4].

3.3. Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về xây dựng NTM được các cấp ủy Đảng, chính quyền và Ban chỉ đạo tỉnh, các sở, ban ngành và các huyện, thành phố và các xã quan tâm ngay từ những ngày đầu và duy trì thường xuyên; các Hội nghị triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2020 đã giới thiệu những nội dung cơ bản của Chương trình, triển khai hướng dẫn các nội dung có liên quan đến xây dựng NTM; tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, cách làm hay, mô hình hiệu quả, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác xây dựng NTM thông qua các hội nghị, hội thảo, các buổi sinh hoạt chi bộ, tổ dân phố, nhất là tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng việc mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, các bản tin, phóng sự truyền hình; báo viết, các hội thi viết về xây dựng nông thôn mới.

Phong trào “Sơn La chung sức xây dựng nông thôn mới” được cả hệ thống chính trị tham gia, vào cuộc; gắn việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với các phong trào, cuộc vận động như: “*cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và “*cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch gắn với việc xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh*” và các hoạt động tuyên truyền xây dựng nông thôn mới bằng nhiều hình thức, biện pháp thiết thực như: Tổ chức các Hội thi tìm hiểu Chương trình kết hợp với hình thức sân khấu hóa theo các chủ đề: “Phụ nữ với xây dựng nông thôn mới”, “Gia đình hạnh phúc - Chung tay xây dựng nông thôn mới”; “Tuổi trẻ Sơn La chung sức xây dựng nông thôn mới”; “ngày về với nông thôn mới”... In ấn, cấp phát tài liệu, sổ tay; sáng tác tranh cổ động, tờ rơi, xây dựng nhiều cụm pano, áp phích, băng rôn tuyên truyền đến từng xã, bản, khu dân cư, triển khai mô hình Tổ phụ nữ, Đoàn thanh niên tự quản đường giao thông nông thôn bằng nhiều hình thức phong phú, sáng tạo.

Giai đoạn 2015-2020: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh các cấp đã tổ chức 8.157 buổi tuyên truyền, vận động tại cơ sở, cấp phát 3.450 cuốn sổ tay, hơn 10.000 tờ rơi, tờ gấp, vận động các hội viên. Hội liên hiệp phụ nữ các cấp đã tổ chức được 16 hội thi “Phụ nữ Sơn La với công tác xây dựng nông thôn mới”, mở 125 lớp tập huấn xây dựng nông thôn mới gắn với cuộc vận động “5 không, 3 sạch” cho 7.494 đối tượng chị em phụ nữ về các nội dung: Luật Hợp tác xã năm 2012, mô hình nuôi dạy con tốt, bảo vệ môi trường nông thôn... Hội nông dân các cấp ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo Hội nông dân các cấp tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, cấp phát cho cơ sở trên 3.000 cuốn tài liệu về nội dung Chương trình do Trung ương hội ban hành, tổ chức 7.530 lớp tập huấn về chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất cho 380.200 lượt nông dân tham gia [15, tr.8]. Cả HTCT cùng vào cuộc, từ đồng chí Bí thư Đảng ủy xã đến cán bộ của MTTQ, các đoàn thể, cụm dân cư... đều trở thành tuyên truyền viên tích cực,

giúp người dân hiểu rõ vai trò của mình trong xây dựng NTM.

3.4. Công tác tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới

Để lãnh đạo điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM một cách tập trung, Ban chỉ đạo cấp tỉnh, huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban (riêng huyện Quỳnh Nhai do Bí thư huyện ủy làm trưởng ban); Ban chỉ đạo cấp xã do Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban; ở bản thành lập Ban phát triển bản. Hiện nay, cấp xã: duy trì Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới 188/188 xã, giao đồng chí Bí thư Đảng bộ xã làm trưởng ban, số lượng mỗi ban từ 15-17 thành viên, Ban quản lý gồm 09-12 thành viên do Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban; Ban giám sát có từ 7-9 thành viên, do Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã làm trưởng ban. Duy trì Ban phát triển bản hoặc ban xây dựng nông thôn mới bản của 3.330 bản, tiêu khu do Bí thư chi bộ hoặc trưởng bản làm trưởng ban, số lượng từ 5-7 thành viên mỗi ban. Cấp xã: chỉ đạo giao 01 công chức phụ trách nông nghiệp làm chuyên trách về xây dựng nông thôn mới [15, tr.7].

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy các xã, ngay sau khi thành lập, các tổ chức này đã tiến hành họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên, khẩn trương triển khai các kế hoạch, các nội dung phần việc phải làm. Khôi dân vận cơ sở ở các xã trên địa bàn tỉnh Sơn La đã vào cuộc, cùng các tổ dân vận các thôn, bản tích cực vận động, tuyên truyền nhân dân hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua chung tay cùng cả nước xây dựng NTM.

UBND xã là thành viên đóng vai trò tích cực và quan trọng nhất trong tổ chức triển khai xây dựng NTM. Tại hầu hết các địa phương đều ghi nhận sự vào cuộc tích cực, chủ động, có trách nhiệm cao của UBND xã trong tổ chức thực hiện xây dựng NTM. Với chức năng quản lý, điều hành xây dựng NTM của UBND xã được thực hiện chủ yếu thông qua Ban quản lý XDNTM của xã. Ngay sau khi được thành lập, Ban quản lý xây dựng NTM bắt tay vào việc khảo sát, đánh giá thực

trạng để từ đó xác định nguồn kinh phí cần thiết cho từng nội dung, từng phần việc.

UBND xã đã tổ chức thực hiện tốt công tác xây dựng quy hoạch và công bố quy hoạch theo đúng hướng dẫn của cấp trên và đã sớm đạt tiêu chí về quy hoạch, vận động nhân dân tham gia hiến đất và đóng góp vốn xây dựng giao thông nông thôn và giao thông nội đồng, chuyển đổi ruộng đất. UBND xã chủ động rà soát và tổ chức thực hiện quyết liệt các tiêu chí về trường học, điện, cơ sở vật chất văn hóa, bưu điện, nhà ở dân cư, nâng cao thu nhập bình quân đầu người, thực hiện các giải pháp về xóa đói giảm nghèo như hỗ trợ người nghèo vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người lao động đi xuất khẩu lao động. UBND xã cũng đã tổ chức được nhiều lớp đào tạo nghề cho người lao động, đảm bảo cho người dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh, đảm bảo các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã thực hiện đăng ký, xác nhận các hồ sơ về bảo vệ môi trường theo quy định gắn liền với kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường.

Về chính sách hỗ trợ xây dựng NTM giai đoạn 2015 - 2020 tập trung: (1) Hỗ trợ mở rộng các mô hình sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi cho năng suất, sản lượng cao, khả năng chống chịu được dịch bệnh; hỗ trợ đưa vào sản xuất công nghệ tưới tiết kiệm nước và tiết kiệm phân bón...(2) Hỗ trợ xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ xây dựng nông thôn mới như: Đường giao thông đến trung tâm xã, giao thông đến bản, giao thông đến nội bản, tiểu khu, giao thông trục chính nội đồng; Kiên cố hóa kênh mương; Nhà văn hóa; Công trình thể thao; Cấp nước sinh hoạt...(3) Đặt hàng nghiên cứu các đề tài khoa học hàng năm; nhất là đề tài về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với xây dựng nông thôn mới. (4) Năm 2017 tập trung hỗ trợ chuyển đổi, thành lập các hợp tác xã nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. (5) Năm 2018 - 2020 tập trung: Thu hút đầu tư các dự án bảo quản, chế biến nông sản gắn với vùng nguyên liệu. Thực hiện chủ trương ngân sách Nhà nước hỗ trợ thực hiện quy trình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, VietGAP. Chỉ đạo đầy mạnh xúc

tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản tập trung, hỗ trợ tìm kiếm mở rộng thị trường trong và ngoài nước [15, tr.5].

3.5. Công tác huy động các nguồn lực xây dựng nông thôn mới

Chương trình xây dựng NTM là sự nghiệp lâu dài, cần phải có nguồn vốn lớn để thực hiện. Trên cơ sở chủ trương, quy định của Trung ương, của tỉnh, các cấp ủy đảng cơ sở đã chỉ đạo chính quyền có nhiều biện pháp để phát huy các nguồn lực đầu tư xây dựng NTM như: công trình xây dựng NTM nào đã có danh mục và ghi vốn đầu tư thì phải tập trung triển khai thực hiện, tránh trường hợp điều chuyển danh mục và vốn sang công trình xây dựng cơ bản khác. Trong công tác huy động nguồn lực xây dựng NTM, HTCT cấp cơ sở đã quán triệt phương châm huy động nguồn lực từ cộng đồng tại chỗ là quyết định, sự tham gia của doanh nghiệp và xã hội là quan trọng, sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là cần thiết. Các địa phương chủ động, sáng tạo trong huy động nguồn lực; tránh được tư tưởng trông chờ vào nguồn ngân sách đầu tư từ cấp trên.

Tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình giai đoạn (2015 - 2020): 119.582.595 triệu đồng cho phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Cụ thể: Nguồn vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ trực tiếp thực hiện Chương trình: 3.052.152 triệu đồng, bằng 2,6% tổng các nguồn vốn. Trong đó: Ngân sách Trung ương: 2.180.000 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 872.152 triệu đồng; Nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án vào địa bàn nông thôn (Chương trình 30a, 135, dự án giảm nghèo, các chính sách dân tộc...): 26.469.220 triệu đồng, bằng 22,1% tổng các nguồn vốn; Nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng: 86.505.164 triệu đồng, bằng 72,3% tổng các nguồn vốn; Nguồn vốn từ các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân đầu tư vào địa bàn nông thôn: 2.319.006 triệu đồng, bằng 1,8% tổng các nguồn vốn; Nguồn vốn đóng góp từ nhân dân: 1.417.053 triệu đồng, bằng 1,2% tổng các nguồn vốn [15, tr.7].

Trong thực tiễn, việc huy động nguồn lực cho xây dựng NTM ở các xã của tỉnh Sơn

La, đóng góp của dân cư chủ yếu ở việc hiến đất và tài sản trên đất, đóng góp ngày công lao động và tiền mặt; vốn huy động trong nhân dân rất hạn chế nhất là ở các vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao.

3.6. Công tác kiểm tra, giám sát và đề xuất, kiến nghị lên các cơ quan cấp trên

Việc thực hiện kiểm tra, giám sát những vấn đề liên quan đến quá trình xây dựng NTM đã được các cấp ủy đảng, chính quyền và Ban chỉ đạo quan tâm và được tiến hành thường xuyên. Các xã đều thành lập đoàn, tổ kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa hiệu quả và bền vững và chương trình xây dựng NTM; Kế hoạch giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình xây dựng NTM; ban hành các thông báo về kết quả kiểm tra, giám sát đối với công tác xây dựng NTM. Nội dung kiểm tra, giám sát ở các xã được quan tâm trên các phương diện: triển khai việc tổ chức thực hiện; tháo gỡ khó khăn; tiếp thu những kiến nghị để nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi cơ chế, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và xây dựng NTM.

Một trong những nội dung quan trọng trong thể hiện vai trò đề xuất, kiến nghị của HTCT cấp xã trong xây dựng NTM ở tỉnh Sơn La chính là vấn đề nâng cao đời sống nông dân trong quá trình xây dựng NTM. Do đó, yêu cầu đặt ra là các xã cần bổ sung, thuyết minh làm rõ các nhóm giải pháp, nhu cầu về nguồn lực để thực hiện chỉ tiêu như: Hỗ trợ, hướng dẫn nông dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, liên kết đầu tư, mở rộng sản xuất để nâng cao thu nhập; mở rộng sản xuất trong các hợp tác xã.

Sau 10 năm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh Sơn La đã tích cực hưởng ứng với nhiều việc làm thiết thực góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra. Với đặc thù là một tỉnh miền núi còn nhiều khó khăn, năm 2010 khi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các xã trong tỉnh mới đạt bình quân 1,61 tiêu chí/xã, trong đó: có 3 xã đạt 6 tiêu chí, 162 xã đạt

dưới 5 tiêu chí, 18 xã trên tổng số 188 xã toàn tỉnh chưa đạt tiêu chí nào; đến năm 2020 có 49 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố Sơn La hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; bình quân tiêu chí nông thôn mới toàn tỉnh đạt 12 tiêu chí/xã, tăng 10,39 tiêu chí/xã so với năm 2011; không có xã đạt dưới 5 tiêu chí; vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra. GPD bình quân đầu người năm 2020 ước đạt 44,1 triệu đồng/người/năm. Ước đến hết năm 2020, diện tích cây ăn quả toàn tỉnh đạt 80.515 ha, lớn thứ hai cả nước, có 147 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, xuất khẩu 16 mặt hàng nông sản sang thị trường 12 nước (Úc, Pháp, Mỹ, Nhật...); Tỉnh có 21 sản phẩm được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ và 1 sản phẩm đăng ký bảo hộ tại thị trường nước ngoài” [3, tr.13, 14, 20]. Bộ mặt nông thôn đã có nhiều thay đổi tích cực, nhiều công trình cơ sở hạ tầng về đường giao thông, trường học, điện, thủy lợi, nhà văn hóa, trụ sở xã... của các xã, bản vùng nông thôn được đầu tư xây dựng đã làm thay đổi cơ bản diện mạo, bộ mặt nông thôn của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các cơ sở ở tỉnh Sơn La vẫn còn một số hạn chế sau:

Một là, công tác quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghị quyết của cấp trên tồn tại vướng mắc như: văn bản hướng dẫn của Trung ương chưa kịp thời, đồng bộ nên việc hướng dẫn của một số sở ngành còn khó khăn; nhận thức về xây dựng NTM của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn hạn chế; chưa ban hành được các chính sách đặc thù như: Chương trình xây dựng NTM gắn với Chương trình giảm nghèo bền vững nhằm hỗ trợ, ưu tiên, đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM và thúc đẩy sự phát triển của các vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Hai là, công tác lập quy hoạch trên địa bàn tỉnh vẫn còn những hạn chế như: quy hoạch chi tiết mới không chế ở quy hoạch xây dựng trung tâm xã và xây dựng điểm dân cư mới, chưa đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu quy hoạch đi trước một bước làm cơ sở cho việc triển khai công tác đầu tư và phát triển; Đề

án xây dựng nông thôn mới bắt cập, thiếu tính đồng bộ và khả thi trong việc xác định các nội dung, phương pháp, trình tự, thứ tự ưu tiên các công việc cần triển khai thực hiện; nặng về tính toán đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, chưa chú trọng đúng mức tới phát triển sản xuất, văn hóa, bảo vệ môi trường.

Ba là, công tác tuyên truyền, tập huấn ở các xã vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn hiệu quả chưa cao; việc tiếp thu và triển khai của cán bộ chưa đồng đều; Phong trào thi đua xây dựng NTM giữa các hộ gia đình với nhau, giữa các thôn bản với nhau, giữa các địa phương với nhau, giữa các tổ chức với nhau chưa rõ ràng, chưa tạo được động lực thúc đẩy phong trào.

Bốn là, hoạt động của ban chỉ đạo xây dựng NTM, cơ quan giúp việc ban chỉ đạo cấp cơ sở ở một số địa phương chưa thực sự hiệu quả, tiến độ triển khai chậm, chất lượng thực hiện một số nội dung công việc chưa cao; Ban chỉ đạo, ban quản lý các xã vùng cao, biên giới, vùng sâu, vùng xa còn lúng túng trong triển khai các nội dung cụ thể của Chương trình; năng lực làm chủ đầu tư của uỷ ban nhân dân xã (*ban quản lý xã*); năng lực, kinh nghiệm quản lý, triển khai thực hiện nhiệm vụ của cán bộ (*nhất là cán bộ xã, bản*) chưa đáp ứng được yêu cầu, đa số còn thiếu kiến thức về chuyên môn kỹ thuật, quản lý kinh tế và quản lý đầu tư xây dựng.

Năm là, việc huy động nguồn lực cho Chương trình xây dựng nông thôn mới còn nhiều khó khăn, ngân sách đầu tư của nhà nước còn thấp so với yêu cầu; vốn huy động trong nhân dân rất hạn chế nhất là ở các vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao. Nguồn lực từ ngân sách Trung ương hỗ trợ còn chưa đảm bảo theo cam kết, nguồn vốn hỗ trợ chuyển về còn chậm đã ảnh hưởng tới kế hoạch và tiến độ triển khai thực hiện.

4. Một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của hệ thống chính trị cấp cơ sở trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Sơn La giai đoạn tới

Trong thời gian tới, để tiếp tục phát huy thành quả đầy mạnh xây dựng NTM, khắc phục những hạn chế yếu kém, HTCT cấp cơ sở cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, cấp ủy đảng ở các xã cần tập trung chỉ đạo tốt việc nghiên cứu, quán triệt

Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân hiểu rõ các quan điểm, nhiệm vụ về đổi mới và nâng cao chất lượng HTCT cấp xã và chương trình xây dựng NTM; từ đó xây dựng chương trình hành động, xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể sát với thực tế, có tính khả thi. Quan tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc và các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện nghị quyết, bảo đảm sát thực, đồng thời tập trung cao trong chỉ đạo thực hiện nhằm đưa các nội dung, yêu cầu của nghị quyết, chỉ thị của Đảng về xây dựng NTM thực sự đi vào cuộc sống.

Thứ hai, nâng cao năng lực và phát huy vai trò nòng cốt của chính quyền cấp cơ sở trong lập kế hoạch chỉ tiêu và tổ chức xây dựng nông thôn mới. Cần có sự phân công rành mạch các chức năng giữa chủ tịch, phó chủ tịch, các ủy viên thường trực của UBND; nâng cao trách nhiệm và năng lực của người đứng đầu, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, bảo đảm dân chủ, phát huy trí tuệ của tập thể, đồng thời đề cao trách nhiệm cá nhân. Thường xuyên hướng dẫn UBND các xã rà soát để bổ sung, điều chỉnh đề án xây dựng NTM bảo đảm phù hợp với quy hoạch xã NTM và Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM.

Thứ ba, nâng cao năng lực, phát huy vai trò tập hợp lực lượng, tuyên truyền và giám sát của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở trong xây dựng nông thôn mới. Cần đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động; xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể cho phù hợp với từng nhiệm vụ và từng giai đoạn; đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả, thiết thực tránh phô trương hình thức, lãng phí; phát huy hiệu quả quyền làm chủ của các tầng lớp nhân dân, thực hiện tốt việc *nghe dân nói, nói dân nghe* để người dân hiểu chương trình XDNTM nhằm mục đích phát triển nông thôn toàn diện, bền vững.

Thứ tư, nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm và phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở trong xây dựng nông thôn mới. Trong giai đoạn hiện nay, cần gắn việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã với

xây dựng NTM. Các Sở Kế hoạch, Đầu tư, Nội vụ và Nông nghiệp tỉnh Sơn La cần phối hợp chỉ đạo, triển khai đề án cho từng xã và tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở. Đổi mới và thực hiện đồng bộ các quy định, quy chế về bố trí, sử dụng, luân chuyển cán bộ cấp xã đảm bảo đúng tiêu chuẩn, đúng thời điểm, đúng quy trình và phải phù hợp với khả năng, thể mạnh của từng người với yêu cầu công việc; tăng cường kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xây dựng NTM.

Thứ năm, đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; Tập trung công tác chỉ đạo thúc đẩy hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, nhất là sản nông nghiệp sạch - an toàn, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động và kinh tế nông thôn để tăng thu nhập người dân nông thôn một cách bền vững.

Thứ sáu, bố trí và huy động lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, dự án khác để tập trung đầu tư các công trình thiết yếu đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống của cư dân nông thôn như: giao thông, thủy lợi, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa bản và thông tin, truyền thông cơ sở.

KẾT LUẬN

Sau 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM (2010 - 2020), với sự nỗ lực của cả HTCT cùng với sự đồng thuận của nhân dân, với nhiều cách làm cụ thể, sáng tạo, nông nghiệp, nông thôn của tỉnh Sơn La đã có nhiều khởi sắc, đạt được những thành tựu khá toàn diện và to lớn, bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của dân cư nông thôn ngày càng được cải thiện.

Xây dựng NTM là một quá trình lâu dài, phải giải quyết đồng bộ và toàn diện nhiều nội dung dung liên quan đến phát huy vai trò của HTCT cấp cơ sở. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM là nền tảng vững chắc để tỉnh Sơn La tiếp tục thực hiện thắng lợi mục tiêu trong giai đoạn mới “xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững; trở thành trung tâm phát triển

nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của vùng Tây Bắc” [3, tr.105].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05-8-2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ tỉnh Sơn La (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020-2025*, Nhà in Tiến Bộ, Hà Nội.
- [4]. Thủ tướng Chính phủ (2010), *Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020*, Hà Nội.
- [5]. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020*, Hà Nội.
- [6]. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định số 1980/QĐ-TTg về việc Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020 (gọi tắt là Bộ tiêu chí xã)*, Hà Nội.
- [7]. Tỉnh ủy Sơn La (2012), *Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 19.5.2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Sơn La đến năm 2020*, Sơn La.
- [8]. Tỉnh ủy Sơn La (2015), *Báo cáo số 409-BC/TU ngày 13 tháng 5 năm 2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy kết quả 03 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 19.5.2012 về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Sơn La đến năm 2020*, Sơn La.
- [9]. Tỉnh ủy Sơn La (2015), *Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 13/5/2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh Sơn La đến năm 2020*, Sơn La.
- [10]. Tỉnh ủy Sơn La (2015), *Thông báo số 2052-TB/TU ngày 13/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung tập*

trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TU, Sơn La.

[11]. Tỉnh ủy Sơn La (2016), Thông báo số 428-TB/TU ngày 22/8/2016 Kết luận của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Sơn La.

[12]. Tỉnh ủy Sơn La (2018), Thông báo số 1167-TB/TU ngày 06/6/2018 Kết luận của Ban thường vụ tỉnh ủy về tăng cường thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Sơn La.

[13]. Tỉnh ủy Sơn La (2020), Kế hoạch số 187-KH/TU ngày 20/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Sơn La.

[14]. Tỉnh ủy Sơn La (2020), Báo cáo số 769-BC/TU ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tỉnh ủy **tổng kết Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 13/5/2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh Sơn La đến năm 2020**, Sơn La.

A STUDY ON PROMOTING THE ROLE OF THE GRASSROOTS POLITICAL SYSTEM IN NEW RURAL AREAS IN SON LA PROVINCE

Cao Thị Hạnh
Tay Bac University

Abstract: *The political system at the grassroots level is the level that organizes action and mobilizes the people to implement the Party's guidelines and policies and the State's laws. By analysing collected data, this study found that during the process of building new rural areas in Son La province, the grassroots political system plays an important role in mastering and implementing the directives and resolutions; formulation of schemes and plans; propaganda and advocacy; organizing the implementation and mobilizing resources for new rural areas; inspect, supervise and make recommendations to higher level authorities. This study also found out that during the process of building new rural areas in the province, the grassroots political system has played a good role; however, there were still shortcomings and limitations.*

Keywords: *Political system; grassroots level; new rural areas; Son La province.*

Ngày nhận bài: 21/8/2021. Ngày nhận đăng: 13/3/2022.

Liên lạc: Cao Thị Hạnh, e-mail: caohanh@utb.edu.vn